

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 17/04/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tỉnh

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huệ Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 11/3/2019 đối với bị cáo:

Cao Tấn L; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994; Nơi sinh: thị xã N, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp Đông B, xã Tân T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Cha ruột: Cao Văn T, sinh năm: 1962 (sống); Mẹ ruột: Lê Thị H, sinh năm: 1965 (sống); Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 lần.

Vào ngày 26/6/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã N xử phạt 24 tháng tù về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành án tại trại giam Kênh 5. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/04/2015, nhưng về trách nhiệm dân sự chưa bồi thường xong.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2018 đến ngày 09/11/2018 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

1. Ông Cao Văn T. (Có mặt)
2. Bà Lê Thị H. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông B, xã Tân T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hồ Quốc T – Văn phòng luật sư Tiên T – Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: ấp X, xã Vị Đ, huyện Vị T, tỉnh Hậu Giang.

Bị hại: Mai Thành T (H), sinh năm 1976. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Đông B, xã Tân T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng: Cao Thật S; (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông B, xã Tân T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 15/4/2018 tại nhà của Cao Tấn L có tổ chức uống rượu gồm: Cao Tấn L, Cao Thật S (anh ruột của L), Nguyễn Văn T, Hồ Thanh B. Ngoài ra còn có ông Cao Văn T và bà Lê Thị H (cha mẹ ruột L) ngồi gần đó để nói chuyện. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì có Phan Thanh H và Mai Thanh T (H) đi bộ lên chòi cá của T để ngủ giữa cá. Khi đi ngang qua nhà của L thì L rủ T và H vào uống rượu chung (trước đó T và H có uống rượu tại nhà của H). Uống được một lúc thì hết rượu nên T, H, B không uống nữa mà ra gần đó đánh bài cùng ông T, còn bà H thì ngồi vờ ở gần đó. Lúc này, Mai Thanh T điện thoại mua bia và tiếp tục uống cùng với S và L. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc ngồi uống bia trên nền gạch tại nhà của L, thì T nhắc lại chuyện bị mất điện thoại và cho rằng L lấy. Nghe T nhắc lại chuyện cũ, L tức giận cho rằng T đổ oan cho mình, không kiềm chế được cơn tức giận L dùng tay phải cầm cây dao hai lưỡi dài 18,5cm mũi dao sắt bén, cán nhựa màu vàng kem (phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng bản rộng 2,2cm, dài 9,5cm) để trên nền gạch gần chỗ L đang ngồi, đâm liên tiếp hai cái vào ngực phải của T làm T ngã gục tại chỗ. S phát hiện la lên lúc này bà H chạy đến giật cây dao trên tay của L mang vào trong nhà cất giữ. Sau đó S và T đưa T đi cấp cứu, ông T điện thoại trình báo Công an xã Tân T. Quá trình làm việc L khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT, ngày 16/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang đối với Mai Thanh T kết luận dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: vết thương thấu ngực: thủng thất phải rối loạn nhịp; đứt động mạch ngực trong phải và thủng phổi dày dính nhẹ đáy phổi phải. Đa vết thương phần mềm ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 20/2014/TT-BYT điểm 1.2.1, mục I, chương 3; điểm 4, mục IV, chương 3; điểm 4, mục IV, chương 4 và điểm 3, mục I, chương 9 là: 59% (năm mươi chín phần trăm).

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số: 105/2018/KLGĐTC ngày 20/6/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận đối với Cao Tấn L:

-Về y học: Tại thời điểm phạm tội: đương sự có bệnh lý tâm thần: rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3 – ICD10).

-Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội: đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Ngày 04/01/2019 khi Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với L thì nhận thấy L có biểu hiện bệnh lý tâm thần, nên đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung về tâm thần tại thời điểm hiện tại đối với L.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 16/2019/KLGĐTC ngày 28/01/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận đối với Cao Tấn L:

- Về y học: hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3 – ICD10) + rối loạn phân ly khác (F44.80 – ICD10).

- Về năng lực: hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

- Về vật chứng: Cơ quan CSĐT – Công an thị xã N thu giữ một cây dao hai lưỡi dài 18,5cm, cán bằng nhựa màu vàng kem (phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng bản rộng 2,2cm, dài 9,5cm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Thanh T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 29.645.665đ; tiền ăn uống, mua thuốc 15.250.000đ; tiền mất sức lao động 50.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần 30.000.000đ. Tổng cộng số tiền là 124.895.665 đồng. Ông Cao Văn T (cha ruột L) đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 `đồng.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS-TXNB ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố Cao Tấn L có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Cao Tấn L theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao hai lưỡi dài 18,5cm, cán bằng nhựa màu vàng kem.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Người bị hại Mai Thanh T trình bày ý kiến: về trách nhiệm hình sự yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị hại bồi thường 124.895.665 đồng. Nếu bị hại không thống nhất thì yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật dân sự. Đề nghị xem xét giám định lại đối với bị cáo về tâm thần.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Cao Văn T trình bày: Do uống rượu say và tức giận vì bị Mai Thanh T đồ lỗi trộm điện thoại di động nên bị cáo Cao Tấn L đã dùng dao đâm anh T, về trách nhiệm dân sự ông T yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L vì bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Luật sư Hồ Quốc Thanh trình bày ý kiến tranh luận: Thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại, bản thân lúc gây án và hiện nay bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, lỗi xảy ra một phần thuộc bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất, về trách nhiệm dân sự đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Cao Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để khẳng định: Do mâu thuẫn trong lúc nhậu chung khi anh Mai Thanh T nhắc lại chuyện cũ mất điện thoại di động và cho rằng bị cáo L đã lấy trộm nên bị cáo Cao Tấn L đã dùng dao đâm anh Mai Thanh T gây thương tích 59%. Hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình S theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Về tính chất và mức độ thực hiện hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Chỉ xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại trong lúc tham gia nhậu bị hại nhắc lại chuyện cũ cho rằng bị cáo có trộm điện thoại thì xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhưng do không kèm chế được hành vi của mình nên bị cáo đã sử dụng dao gọt trái cây là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại Mai Thanh T. Mặc dù khi thực hiện hành vi bị cáo hạn chế năng lực nhưng bị cáo nhận thức được rằng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng tới an ninh trật tự tại địa

phương. Nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho người bị hại thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo qua sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, bị cáo hạn chế năng lực hành vi dân sự, bị cáo có trình độ học vấn thấp, lỗi xảy ra một phần của bị hại được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với yêu cầu giám định lại đối với bị cáo mà bị hại Mai Thanh T yêu cầu. Hội đồng xét xử nhận định qua quá trình điều tra truy tố, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã N đã tiến hành trưng cầu giám định hai lần, đúng trình tự, quy định của pháp luật, mặc khác quá trình điều tra, truy tố bị hại Mai Thanh T không có khiếu nại hay yêu cầu giám định lại nên việc bị hại Mai Thanh T yêu cầu giám định lại là không có cơ sở, không được hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của luật sư Hồ Quốc Thanh tại phiên toà là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vật chứng: một cây dao hai lưỡi dài 18,5cm, cán bằng nhựa màu vàng kem (phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng bản rộng 2,2cm, dài 9,5cm) là hung khí gây án nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình S, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và bị hại không thoả thuận được nên yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần 30 tháng lương tối thiểu là 41.700.000 đồng, tiền công lao động của người nuôi bệnh bị hại là 10 ngày mỗi ngày 100.000 đồng là 1.000.000 đồng, chi phí mất thu nhập do không lao động được của bị hại Hội đồng xét xử chấp nhận 6 tháng, mỗi tháng trung bình là 5.000.000 đồng là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 102.305.765 đồng trừ số tiền bị cáo đã khắc phục là 20.000.000 đồng. Bị cáo Cao Tấn L và ông Cao Văn T, bà Lê Thị H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Mai Thanh T tổng số tiền 82.305.765 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân S sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Cao Tấn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm h, khoản 1 Điều 52, điểm b, điểm q, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Cao Tấn L 03 năm 06 tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 07/8/2018 đến ngày 09/11/2018.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: Một cây dao hai lưỡi dài 18,5cm, cán bằng nhựa màu vàng kem (phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng bản rộng 2,2cm, dài 9,5cm).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Tấn L và ông Cao Văn T, bà Lê Thị H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Mai Thanh T, tổng số tiền 82.305.765 đồng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Tấn L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Tấn L và ông Cao Văn T, bà Lê Thị H phải chịu 4.115.200 đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND thị xã N;
- Công an thị xã N;
- Chi cục THA thị xã N;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Việt